

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **4730** /BKH-QLĐT

V/v công bố Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu liên quan đến ODA Nhật Bản

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm 2009

Kính gửi:

- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ và Cơ quan khác ở Trung ương,
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,
- Các Tập đoàn kinh tế nhà nước, các Tổng công ty nhà nước.

Tháng 2/2009, tại Báo cáo của Ủy ban hỗn hợp Việt – Nhật, Chính phủ hai nước đã thống nhất thực hiện các biện pháp phòng chống tham nhũng trong các dự án ODA Nhật Bản. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) có trách nhiệm xây dựng và công bố Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu đối với các dự án ODA Nhật Bản.

Thực hiện cam kết nêu trên, Bộ KH&ĐT đã phối hợp với Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) hoàn thành việc xây dựng Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu trong các dự án sử dụng ODA Nhật Bản. Bộ KH&ĐT công bố để các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ, Cơ quan khác ở Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế nhà nước và các Tổng công ty nhà nước có dự án sử dụng vốn ODA Nhật Bản chỉ đạo các cá nhân hoặc cá nhân đại diện hợp pháp của tổ chức liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu thực hiện việc cam kết tuân thủ Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu kèm theo công văn này.

Chủ đầu tư các dự án sử dụng ODA Nhật Bản có trách nhiệm thông báo Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu cho các cá nhân tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu gói thầu sử dụng ODA Nhật Bản hoặc thực hiện chức năng giám sát, quản lý quá trình đó biết và thực hiện, đồng thời lưu trữ hồ sơ các bản cam kết này theo quy định của pháp luật. Cá nhân có trách nhiệm cam kết tuân thủ Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu bao gồm:

1. Người quyết định đầu tư hoặc người được ủy quyền quyết định đầu tư; trường hợp là người quyết định đầu tư hoặc người được ủy quyền quyết định đầu tư của nhiều dự án sử dụng ODA Nhật Bản thì chỉ phải ký cam kết một lần đầu tiên;
2. Cá nhân đại diện hợp pháp của chủ đầu tư, cá nhân có liên quan thuộc tổ chức của chủ đầu tư;
3. Cá nhân đại diện hợp pháp của bên mời thầu, cá nhân có liên quan thuộc tổ chức của bên mời thầu;

4. Cá nhân là thành viên của tổ chuyên gia đấu thầu, cá nhân là thành viên của cơ quan, tổ chức thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu;

5. Cá nhân đại diện hợp pháp của nhà thầu bao gồm cả nhà thầu tư vấn, cá nhân có liên quan thuộc tổ chức của nhà thầu, nhà thầu là cá nhân;

6. Các cá nhân khác có liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh về Bộ KH&ĐT để kịp thời xem xét, xử lý. *m*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu VT, Cục QLĐT.

L.165

KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG



Cao Việt Sinh

www.LuatVietnam.vn

QUY TẮC ĐẠO ĐỨC VÀ ỨNG XỬ TRONG ĐẦU THẦU *

Mục 1. Mục đích

Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu là cơ sở để cá nhân liên quan cam kết tuân thủ trong quá trình thực hiện công tác đấu thầu đối với các gói thầu có sử dụng ODA Nhật Bản nhằm:

- Đưa ra những chuẩn mực đạo đức và ứng xử tối thiểu cho các cá nhân trực tiếp tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc thực hiện chức năng giám sát, quản lý quá trình đó;
- Công khai hóa những chuẩn mực và yêu cầu cụ thể về đạo đức và ứng xử trong quá trình lựa chọn nhà thầu;
- Nâng cao tính chuyên nghiệp trong đấu thầu;
- Tăng cường hiệu lực của các quy tắc ứng xử khác có thể có giữa các thành viên của hiệp hội nghề nghiệp liên quan.

Mục 2. Chuẩn mực

Cá nhân tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu cam kết tuân thủ những chuẩn mực dưới đây:

1. Liêm chính: cá nhân không lợi dụng vị trí, quyền hạn để đạt lợi ích riêng mà sẽ phát huy những chuẩn mực liêm chính, trung thực cao nhất trong các mối quan hệ công việc cả ở trong và ngoài tổ chức mà mình đang công tác.
2. Công bằng: nhà thầu đang và sẽ thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hoá, xây lắp, dịch vụ được đối xử công bằng, minh bạch; không áp dụng ưu đãi trong đấu thầu trái quy định.
3. Hiệu quả chi tiêu (VFM): hoạt động đấu thầu được thực hiện hiệu quả và những hàng hóa, công trình xây lắp, dịch vụ được cung cấp đúng chất lượng và thời gian quy định.
4. Trách nhiệm: cá nhân tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu chịu trách nhiệm cá nhân về việc bản thân và những người thuộc quyền quản lý của mình thực hiện công việc một cách có đạo đức và đúng quy định.
5. Chuyên nghiệp: cá nhân thực hiện công việc một cách chuyên nghiệp, thông qua việc tiếp thu và sử dụng những kiến thức chuyên môn một cách hiệu quả; ứng xử với mọi người, cả ở trong và ngoài tổ chức mà mình đang công tác, một cách lịch sự và tôn trọng.
6. Tuân thủ: cá nhân trực tiếp tham gia hoặc thực hiện chức năng giám sát, quản lý quá trình lựa chọn nhà thầu tuân thủ quy định pháp luật liên quan của Việt Nam và của nhà tài trợ và các hợp đồng đã ký kết.

* Bản cam kết này phải được cá nhân trực tiếp tham gia hoặc thực hiện chức năng giám sát, quản lý quá trình lựa chọn nhà thầu trong các dự án sử dụng vốn ODA Nhật Bản ký trước khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

Mục 3. Yêu cầu

Căn cứ những chuẩn mực nêu trên, cá nhân tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu cam kết tuân thủ các yêu cầu cụ thể dưới đây:

1. Xung đột lợi ích: Mọi lợi ích cá nhân (bao gồm cả quyền sở hữu tài sản), các mối quan hệ gia đình (cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc cha mẹ chồng, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột) có khả năng ảnh hưởng đến tính công bằng trong quá trình lựa chọn nhà thầu được coi là xung đột lợi ích. Cá nhân phải công khai hóa về lợi ích và mối quan hệ đó và phải tự nguyện rút khỏi công việc được phân công trong quá trình lựa chọn nhà thầu của gói thầu có liên quan. Xung đột lợi ích bao gồm các trường hợp dưới đây:

- Cá nhân vừa tham gia đánh giá hồ sơ dự thầu vừa thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đối với cùng một gói thầu;
- Sắp đặt để cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc cha mẹ chồng, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột tham gia các gói thầu (ký đơn dự thầu) mà mình làm bên mời thầu hoặc là thành viên tổ chuyên gia đấu thầu, tổ chuyên gia thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, hoặc là người phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
- Dàn xếp, thông đồng giữa hai hay nhiều nhà thầu để một nhà thầu trúng thầu trong cùng một gói thầu, giữa nhà thầu thực hiện gói thầu và nhà thầu tư vấn giám sát thực hiện, giữa nhà thầu thực hiện gói thầu và cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ nghiệm thu kết quả thực hiện;
- Tham gia đấu thầu với tư cách là nhà thầu đối với gói thầu do mình làm bên mời thầu;
- Tham gia đấu thầu cung cấp hàng hoá, xây lắp cho gói thầu do mình cung cấp dịch vụ tư vấn, trừ trường hợp đối với gói thầu EPC;
- Đứng tên tham gia đấu thầu các gói thầu thuộc các dự án do cơ quan, tổ chức mà mình đã công tác trong thời hạn một năm kể từ khi thôi việc tại cơ quan, tổ chức đó;
- Các trường hợp dẫn đến xung đột lợi ích khác.

2. Không đưa, nhận những thứ có giá trị hoặc những hình thức đái ngộ: Không đưa, nhận hoặc đòi hỏi những thứ có giá trị hoặc những hình thức đái ngộ của cá nhân và tổ chức có liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng.

3. Bảo mật thông tin: Cá nhân tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu có trách nhiệm ghi lại đầy đủ các thông tin một cách kịp thời, trung thực và chính xác, không được lợi dụng các thông tin có được khi thực hiện nhiệm vụ để đạt lợi ích riêng. Cấm tiết lộ những tài liệu, thông tin về đấu thầu sau đây:

- Nội dung hồ sơ mời thầu trước thời điểm phát hành theo quy định;

- Nội dung các hồ sơ dự thầu, các sổ tay ghi chép, các biên bản cuộc họp đánh giá hồ sơ dự thầu, các ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia hoặc nhà thầu tư vấn đối với từng hồ sơ dự thầu trước khi công bố kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Các yêu cầu làm rõ hồ sơ dự thầu của bên mời thầu và trả lời của nhà thầu trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu trước khi công bố kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Báo cáo của bên mời thầu, báo cáo của tổ chuyên gia, báo cáo của nhà thầu tư vấn, báo cáo của cơ quan chuyên môn có liên quan trong quá trình đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định trước khi công bố kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Kết quả lựa chọn nhà thầu trước khi được phép công bố theo quy định;

- Các tài liệu đấu thầu có liên quan khác được đóng dấu bảo mật theo quy định của pháp luật về bảo mật.

4. Đảm bảo tính cạnh tranh: Quá trình lựa chọn nhà thầu phải được thực hiện đảm bảo hiệu quả chi tiêu (VFM). Tránh mọi sự dàn xếp có thể dẫn đến không bảo đảm tính cạnh tranh. Để đảm bảo tính cạnh tranh trong đấu thầu, cá nhân không thực hiện các hành vi dưới đây:

- Dùng ảnh hưởng cá nhân để tác động, can thiệp hoặc cố ý báo cáo sai hoặc không trung thực về các thông tin làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu, ký kết, thực hiện hợp đồng;

- Cấu kết, thông đồng giữa bên mời thầu với nhà thầu, giữa cơ quan quản lý nhà nước với bên mời thầu và với nhà thầu để làm thay đổi hồ sơ dự thầu, thông đồng với cơ quan thẩm định, thanh tra làm ảnh hưởng đến lợi ích của tập thể, lợi ích quốc gia;

- Nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa cụ thể trong hồ sơ mời thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hoá, xây lắp hoặc gói thầu EPC;

- Cho phép các nhà thầu khác sử dụng tư cách của mình để tham gia đấu thầu hoặc chuyển nhượng trái quy định cho nhà thầu khác thực hiện hợp đồng sau khi trúng thầu;

- Không bán hồ sơ mời thầu cho nhà thầu theo thời gian được xác định trong thông báo mời thầu, thư mời thầu.

5. Trách nhiệm cung cấp thông tin về hành vi vi phạm: Cá nhân tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu biết hoặc nhận được thông tin có căn cứ chính xác về việc đồng nghiệp của mình, các nhà thầu hoặc các bên liên quan khác có hành vi vi phạm Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu có trách nhiệm thông báo kịp thời cho cấp trên hoặc Cục Quản lý đấu thầu theo địa chỉ sau:

Địa chỉ liên hệ: Cục Quản lý đấu thầu – Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Số 2 – Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 080 44240

Fax: 080 44323

Các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin về hành vi vi phạm Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu được yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bảo vệ khi bị đe dọa, trù dập, trả thù theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và các quy định liên quan.

**Mục 4. Kê khai về việc bị xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu
(dành riêng cho cá nhân đại diện hợp pháp của nhà thầu)**

Chọn một nội dung phù hợp trong hai nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu X vào ô trống :

Nhà thầu không bị xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu.

Trong thời gian từ ... đến ... (*ghi thời gian 5 năm gần nhất*), nhà thầu đã bị xử lý vi phạm như sau (trường hợp nhà thầu bị xử lý vi phạm nhiều lần thì rõ theo từng lần cụ thể):

1. Tên của tổ chức, đơn vị ra quyết định xử lý vi phạm: _____

2. Nội dung xử lý vi phạm: _____

Hành vi vi phạm: _____

Hình thức xử lý vi phạm: _____

Thời hạn hiệu lực (đối với hình thức cấm tham gia hoạt động đấu thầu): _____

Các nội dung khác có liên quan: _____

Không phân biệt đối xử đối với nhà thầu đã từng bị xử lý vi phạm nhưng đã thực hiện quyết định xử lý vi phạm và thời hạn hiệu lực của việc xử lý vi phạm đã hết.

Mục 5. Cam kết

Tôi đã đọc, hiểu và đồng ý với Quy tắc đạo đức và ứng xử trong đấu thầu nêu trên và cam kết tuân thủ Quy tắc này khi tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu. Tôi hiểu rằng nếu vi phạm Quy tắc này thì sẽ bị xử lý căn cứ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan.

Ngày/tháng/năm: _____

Ký tên: _____

Họ và tên: _____

Chức danh: _____

Cơ quan: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____